

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 2 Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc hợp nhất Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất và Ban Xây dựng năng lực và thực hiện các dự án ODA ngành nước thành Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 242/2025/NĐ-CP ngày 10/9/2025 của Chính phủ về việc quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài; Nghị định số 119/2026/NĐ-CP ngày 03/4/2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 242/2025/NĐ-CP ngày 10/9/2025 của Chính phủ về việc quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Khánh Hòa tại Công văn số 2894/BQLDA-HCTH ngày 30/8/2026 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 9002/SNV-XDCQ&CTTN ngày 17/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 2 Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc hợp nhất Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất và Ban Xây dựng năng lực và thực hiện

các dự án ODA ngành nước thành Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Khánh Hòa, cụ thể như sau:

“2. Chức năng, nhiệm vụ

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác quản lý dự án theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2024, Luật Xây dựng năm 2025, Luật Đất đai năm 2024, các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành và văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực xây dựng, đất đai, gồm:

2.1. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư trong việc lập và quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo quy định tại Điều 40 Luật Xây dựng năm 2025:

2.1.1. Chủ đầu tư có các quyền sau đây:

- a) Lập dự án, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng, khảo sát xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng năm 2025;
- b) Lựa chọn, giao kết hợp đồng xây dựng với nhà thầu để thực hiện các công việc về lập, quản lý dự án, khảo sát xây dựng, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng;
- c) Tổ chức lập, quản lý dự án;
- d) Quyền khác theo quy định của pháp luật.

2.1.2. Chủ đầu tư có các nghĩa vụ, trách nhiệm sau đây:

- a) Lựa chọn nhà thầu tư vấn thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng, khảo sát xây dựng có kinh nghiệm, năng lực theo quy định;
- b) Xác định yêu cầu, nội dung nhiệm vụ lập dự án, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, thẩm tra thiết kế xây dựng;
- c) Cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho nhà thầu tư vấn lập dự án, khảo sát xây dựng, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng;
- d) Tổ chức nghiệm thu kết quả lập dự án, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng và lưu trữ hồ sơ dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng, khảo sát xây dựng;
- đ) Thực hiện đúng hợp đồng xây dựng; bồi thường thiệt hại khi vi phạm hợp đồng xây dựng;
- e) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án; định kỳ báo cáo việc thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;
- g) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và người quyết định đầu tư về kết quả công việc do mình thực hiện;

h) Nghĩa vụ, trách nhiệm khác theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan.

2.2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của ban quản lý dự án đầu tư xây dựng theo quy định tại Điều 41 Luật Xây dựng năm 2025:

2.2.1. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng có các quyền sau đây:

a) Đề nghị chủ đầu tư cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nhiệm vụ quản lý dự án được giao trong trường hợp không được giao làm chủ đầu tư;

b) Thực hiện quyền quản lý dự án theo nhiệm vụ được giao;

c) Đề xuất phương án, giải pháp tổ chức quản lý dự án, kiến nghị với cấp có thẩm quyền để giải quyết vấn đề vượt quá thẩm quyền;

d) Thuê tổ chức tư vấn tham gia quản lý dự án nếu thấy cần thiết sau khi được chủ đầu tư chấp thuận trong trường hợp không được giao làm chủ đầu tư.

2.2.2. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng có các nghĩa vụ, trách nhiệm sau đây:

a) Thực hiện trách nhiệm của chủ đầu tư về quản lý dự án trong phạm vi nhiệm vụ được giao;

b) Tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường trong xây dựng;

c) Báo cáo công việc với chủ đầu tư trong quá trình quản lý dự án trong trường hợp không được giao là chủ đầu tư theo yêu cầu của chủ đầu tư;

d) Chịu trách nhiệm trước người quyết định đầu tư hoặc chủ đầu tư trong trường hợp không được giao làm chủ đầu tư và trước pháp luật về kết quả thực hiện quản lý dự án. Tổ chức tư vấn được thuê tham gia quản lý dự án phải chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trước Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và trước pháp luật;

đ) Nghĩa vụ, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

2.3. Quản lý dự án đầu tư xây dựng trên các lĩnh vực quy định tại Phụ lục III Nghị định số 217/2026/NĐ-CP của Chính phủ:

2.3.1. Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng.

2.3.2. Dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp.

2.3.3. Dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật.

2.3.4. Dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông.

2.3.5. Dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và môi trường.

2.3.6. Dự án đầu tư xây dựng công trình quốc phòng, an ninh.

2.3.7. Dự án đầu tư xây dựng công trình bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

2.3.8. Dự án đầu tư xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp.

2.4. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chủ dự án, của Ban quản lý dự án trong quản lý thực hiện chương trình, dự án có sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài được cơ quan chủ quản giao theo quy định tại Điều 37 và khoản 3 Điều 38 Nghị định số 242/2025/NĐ-CP và khoản 21 Điều 1 Nghị định số 119/2026/NĐ-CP:

2.4.1. Nhiệm vụ, quyền hạn của chủ dự án trong quản lý thực hiện chương trình, dự án:

a) Tổ chức bộ máy quản lý và thực hiện chương trình, dự án trên cơ sở quyết định của cơ quan chủ quản.

b) Chịu trách nhiệm về quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng của chương trình, dự án từ khi chuẩn bị, thực hiện đến khi đưa chương trình, dự án vào khai thác, sử dụng.

c) Chịu trách nhiệm giải ngân, quản lý tài chính và tài sản của chương trình, dự án trong trường hợp chủ dự án tự quản lý, thực hiện chương trình, dự án.

d) Lập và trình cơ quan chủ quản phê duyệt kế hoạch tổng thể và kế hoạch hằng năm thực hiện chương trình, dự án.

đ) Xây dựng kế hoạch hoạt động cho hằng quý, phục vụ công tác điều hành, giám sát và đánh giá chương trình, dự án.

e) Thực hiện công tác đấu thầu theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu, điều ước quốc tế cụ thể về vốn ODA, vốn vay ưu đãi.

g) Đàm phán, ký kết, giám sát việc thực hiện các hợp đồng và xử lý vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền.

h) Phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định của pháp luật, điều ước quốc tế cụ thể, thỏa thuận cụ thể về vốn ODA, vốn vay ưu đãi đối với chương trình, dự án (đối với dự án đầu tư xây dựng).

i) Thực hiện giám sát và đánh giá chương trình, dự án theo quy định của pháp luật về giám sát, đánh giá đầu tư công và những quy định của Nghị định số 242/2025/NĐ-CP, bảo đảm chương trình, dự án thực hiện đúng tiến độ, chất lượng và đạt mục tiêu đề ra.

k) Thực hiện hạch toán, kế toán, quyết toán, kiểm toán chương trình, dự án theo quy định của pháp luật; lập báo cáo kết thúc và báo cáo quyết toán chương trình, dự án; kiểm toán và bàn giao tài sản, tài liệu đầu ra của chương trình, dự án và tuân thủ quy định về đóng dự án tại điều ước quốc tế, thỏa thuận cụ thể về vốn ODA, vốn vay ưu đãi đối với chương trình, dự án.

l) Chịu trách nhiệm toàn diện về thất thoát, lãng phí, tham nhũng và sai phạm thuộc thẩm quyền trong công tác tổ chức quản lý thực hiện chương trình, dự án gây thiệt hại về kinh tế, xã hội, môi trường, ảnh hưởng đến mục tiêu và hiệu quả chung của chương trình, dự án.

m) Đối với chương trình, dự án vay lại toàn bộ hoặc một phần từ ngân sách nhà nước, chủ dự án có trách nhiệm hoàn trả đầy đủ và kịp thời vốn vay lại theo các hợp đồng vay lại đã ký kết với Bộ Tài chính hoặc cơ quan cho vay lại.

n) Nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật, điều ước quốc tế cụ thể, thỏa thuận cụ thể về vốn ODA, vốn vay ưu đãi đối với chương trình, dự án.

o) Chịu trách nhiệm thông báo cho Bộ Tài chính về ngân hàng phục vụ được lựa chọn để Bộ Tài chính thực hiện thủ tục rút vốn, giải ngân cho dự án sử dụng vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi.

p) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan chủ quản trong phạm vi quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Nghị định số 242/2025/NĐ-CP và quy định khác của pháp luật có liên quan

2.4.2. Ban quản lý dự án có nhiệm vụ thực hiện các công việc do chủ dự án giao để báo cáo chủ dự án, bao gồm:

- a) Lập kế hoạch tổng thể và kế hoạch hằng năm thực hiện chương trình, dự án;
- b) Chuẩn bị thực hiện và thực hiện chương trình, dự án;
- c) Thực hiện các hoạt động liên quan đến đấu thầu, quản lý hợp đồng và công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;
- d) Giải ngân, quản lý tài chính và tài sản của chương trình, dự án;
- đ) Theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện chương trình, dự án;
- e) Chuẩn bị để nghiệm thu và bàn giao kết quả đầu ra của chương trình, dự án sau khi hoàn thành; hoàn tất công tác thanh toán, quyết toán, kiểm toán, bàn giao tài sản của chương trình, dự án; lập báo cáo kết thúc theo mẫu tại Phụ lục VI kèm theo Nghị định số 242/2025/NĐ-CP và báo cáo quyết toán chương trình, dự án; thực hiện quy định về đóng dự án tại điều ước quốc tế, thỏa thuận về vốn ODA, vốn vay ưu đãi đối với chương trình, dự án;

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác trong khuôn khổ chương trình, dự án do chủ dự án giao.

2.5. Thực hiện chức năng tư vấn quản lý dự án;

2.6. Thực hiện chức năng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

2.7. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản thuộc đơn vị theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định về các lĩnh vực công tác được giao.

2.8. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Khánh Hòa; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo và Cổng thông tin điện tử;
- VPUB: LĐVP, P.TH, P. KT, P. XDNĐ;
- Lưu: VT, TKT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Long Biên